

**HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BCH HND TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*
Số 16-ĐA/HNDT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**ĐỀ ÁN
Nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi Hội Nông dân
giai đoạn 2020 – 2023**

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

Chi Hội Nông dân ở tỉnh Bình Dương được tổ chức theo khu, áp, hợp tác xã và theo nghề nghiệp. Chi Hội không phải là một cấp, nhưng giữ vị trí hết sức quan trọng, là đơn vị hành động, là cầu nối của Ban Chấp hành cơ sở với hội viên, nông dân; nơi mà hội viên trực tiếp sinh hoạt và thực hiện các nhiệm vụ của Hội, là nền tảng xây dựng, đoàn kết, tập hợp nông dân vào Hội... Chi Hội mạnh thì cơ sở Hội mới mạnh và ngược lại. Trong thời gian qua, các cấp Hội trong tỉnh đã có nhiều cố gắng đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng tổ chức Hội Nông dân vững mạnh; tập trung nâng cao chất lượng cơ sở Hội, trong đó đã quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao chất lượng hoạt động chi hội, chất lượng sinh hoạt chi hội. Những kết quả trên đã tiếp tục bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của hội viên, giúp đỡ hội viên phát triển kinh tế gia đình; thu hút, tập hợp nông dân vào tổ chức Hội, xây dựng nông thôn mới, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh. Bên cạnh những kết quả nêu trên, còn tồn tại, hạn chế, đó là chất lượng sinh hoạt chi hội nhiều nơi chưa đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của hội viên, chưa duy trì đều các cuộc sinh hoạt theo Điều lệ, tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt chưa nhiều; mặt khác nội dung sinh hoạt Chi Hội chưa cụ thể, hình thức sinh hoạt chưa phong phú đa dạng, chưa theo kịp với sự phát triển trong tình hình hiện nay.

Việc xây dựng Đề án nâng cao chất lượng sinh hoạt chi Hội Nông dân, làm cho sinh hoạt chi Hội thực sự hấp dẫn, lôi cuốn hội viên nông dân tham gia, mong muốn được tham gia sinh hoạt, khắc phục sự xơ cứng và hình thức trong sinh hoạt là một yêu cầu cấp thiết hiện nay, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023 đề ra.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

2. Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư về Đề án nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông

nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020;

3. Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

4. Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới;

5. Nghị quyết số 04, 05, 06, ngày 05/8/2019 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Hội (khoá VII) về xây dựng Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh;

6. Chỉ thị số 42-CT/TU, ngày 24/11/2014 của Tỉnh ủy Bình Dương về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”;

7. Kết luận số 81-KL/TU, ngày 23/02/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương khóa X trong đó có nội dung tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tình hình mới;

8. Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023.

III. MỤC TIÊU

Đổi mới nội dung, phương thức và đa dạng các hình thức sinh hoạt Chi Hội gắn tuyên truyền, tập hợp, đoàn kết nông dân; Nâng cao vị trí, vai trò của tổ chức Hội trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị của địa phương, hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân các cấp đã đề ra và tham gia có hiệu quả công cuộc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

IV. CHỈ TIÊU

1. 100% Chi Hội tổ chức Đại hội (Hội nghị chi hội) và tổ chức sinh hoạt theo quy định của Điều lệ Hội, tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt trên 80%.

2. Đảm bảo 100% cán bộ Hội có tham dự sinh hoạt Chi Hội, trong đó mỗi cán bộ cấp tỉnh một năm dự họp ít nhất 2 lần; mỗi cán bộ cấp huyện dự họp một năm ít nhất 4 lần.

3. Hàng năm có 100% Chi Hội trưởng, Chi Hội phó được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác Hội, kỹ năng điều hành sinh hoạt Hội; 100% Chi Hội thực hiện tốt việc quản lý hội viên (sổ sách quản lý, công nhận hội viên, ứng dụng công nghệ thông tin...)

4. Hàng năm có 100% Chi Hội xếp loại phong trào từ khá trở lên, trong đó 95% trở lên đạt loại vững mạnh, không có Chi Hội xếp loại yếu.

5. Phấn đấu hàng năm có 100% chi Hội mua và đọc tạp chí nông thôn mới.

6. Phấn đấu đến năm 2023, 100% Chi hội xây dựng được lực lượng hội viên nòng cốt, tỷ lệ hội viên nòng cốt đạt từ 10 - 15%.

7. Phấn đấu đến năm 2023 xây dựng đạt trên 50% mô hình Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; có 100% chi Hội duy trì, xây dựng được quỹ hội để hoạt động.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Chi Hội

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội nhất là sinh hoạt chi hội phải có chủ đề, bám sát chương trình công tác của Hội hàng tháng, hàng quý; tập trung vào những vấn đề thiết thực đối với hội viên, nông dân và Hội thực sự đem lại lợi ích thiết thực cho hội viên, nông dân thu hút ngày càng nhiều nông dân vào Hội.

- Từng chi Hội rà soát bầu bổ sung Ban Chấp hành; xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm; phân công cho từng thành viên Ban Chấp hành

- Chương trình nội dung, hình thức sinh hoạt:

+ Xây dựng lịch sinh hoạt cụ thể: dự kiến ngày sinh hoạt trong tháng, quý năm.

+ Nội dung sinh hoạt phải bám sát yêu cầu thực tiễn, nhiệm vụ chính trị của địa phương, những vấn đề bức xúc, thiết thực của hội viên.

+ Hình thức sinh hoạt chi hội đa dạng, phong phú, có thể định kỳ theo chuyên đề, hoặc bất thường.

+ Buổi sinh hoạt nên ngắn gọn, nếu có nhiều vấn đề phải bàn bạc, thống nhất thì giải quyết dứt điểm từng vấn đề một, xong vấn đề này mới chuyển vấn đề khác, tránh sinh hoạt qua loa, hình thức do cán bộ chi hội chưa chuẩn bị kỹ về nội dung và như vậy sẽ không đem lại kết quả; trong sinh hoạt cần phát huy tính dân chủ và sáng tạo để hội viên được biết, được bàn mọi công việc của Hội, tạo nên sự thống nhất trong tư tưởng, hành động.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng

- Mỗi cán bộ hội cần tuyên truyền cho hội viên, nông dân hiểu rõ và đầy đủ những truyền thống tốt đẹp cách mạng của dân tộc, của Đảng, của giai cấp nông dân và Hội Nông dân, từ đó để họ giữ gìn, phát huy; đồng thời đấu tranh chống những biểu hiện trái đạo đức, các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan... tạo một bước chuyển biến mới về công tác tuyên truyền phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương.

- Công tác tuyên truyền phải phổ biến, giải thích cho cán bộ, hội viên, nông dân hiểu rõ về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến nông dân, nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời, công tác tuyên truyền cần phổ biến, giải thích để nông dân hiểu rõ về tổ chức hội tự nguyện xin vào Hội, tự giác tham gia sinh hoạt và thực hiện các chương trình công tác của Hội.

- Mua và đọc báo Hội như báo Nông thôn ngày nay, tạp chí Nông thôn mới.

- Phối hợp các báo, đài tuyên truyền về công tác Hội và phong trào nông dân để người dân hiểu thêm về tổ chức Hội Nông dân.

- Xây dựng lực lượng hội viên nòng cốt đủ mạnh theo chỉ tiêu; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.

3. Mở rộng các hình thức hỗ trợ, tư vấn giúp nông dân phát triển sản xuất kinh doanh

- Tham gia xây dựng và thực hiện các dự án kinh tế xã hội để tạo việc làm và nâng cao đời sống cho nông dân, nhằm từng bước hỗ trợ tích cực cho hội viên nông dân, để hội viên nông dân chủ động tham gia Hội.

- Phối hợp các ngành có liên quan có các hình thức bồi dưỡng, tập huấn, dạy nghề, hướng dẫn khoa học, kỹ thuật và kinh nghiệm sản xuất cho nông dân phù hợp với đặc điểm, tập quán, trình độ ở từng địa phương, trong dạy nghề chú trọng “Lấy nông dân dạy nông dân”; Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm sản xuất của các điển hình tiên tiến, các điểm trình diễn kỹ thuật để cho nông dân học hỏi, trao đổi kinh nghiệm sản xuất.

- Tăng nguồn vốn cho Quỹ Hỗ trợ nông dân bằng việc phối hợp với UBND các cấp ủy thác vốn vào Quỹ Hỗ trợ nông dân; các cấp Hội quản lý, sử dụng quỹ hỗ trợ nông dân ngày càng tốt hơn, phục vụ cho hội viên, nông dân phát triển sản xuất kinh doanh, vươn lên thoát nghèo và làm giàu bền vững. Phối hợp tốt các ngân hàng (Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng NN&PTNT...), Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ Khoa học công nghệ... để tạo nguồn vốn cho hội viên nông dân vay để đầu tư vào sản xuất kinh doanh.

- Vận động, khuyến khích chi Hội xây dựng quỹ tương trợ vốn, vốn xoay vòng trong nội bộ nông dân.

- Vận động phát triển Chi hội, tổ Hội theo nghề nghiệp để hình thành Tổ hợp tác liên kết sản xuất và Hợp tác xã.

4. Công tác cán bộ

- Ban hành các văn bản, hướng dẫn về việc nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi Hội và chất lượng hội viên, đảm bảo cán bộ hội các cấp đều tham dự sinh hoạt chi hội, lấy tiêu chí sinh hoạt Chi của cán bộ các cấp làm tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua cuối năm.

- Các cấp Hội cần tiếp tục tham mưu cho cấp ủy cùng cấp để lựa chọn và cử cán bộ làm công tác Hội phải là những người nhiệt tình với công tác hội; có kiến thức, kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh; có năng lực vận động, thuyết phục hội viên, nông dân; gương mẫu về đạo đức, lối sống; gần gũi, sâu sát quần chúng; có uy tín với hội viên, nông dân.

- Tuyên truyền, tập huấn cho đội ngũ cán bộ hội các cấp, nhất là cán bộ chi, tổ hội về đổi mới phương pháp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ Hội ở cấp cơ sở theo phương pháp tích cực, trực quan, hướng dẫn cụ thể.

- Quan tâm, đề xuất, kiến nghị điều chỉnh chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ làm công tác Hội Nông dân; đầu tư cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, trang thiết bị phục vụ cho công tác hội, nhất là đối với cấp cơ sở.

5. Công tác tạo nguồn phát triển hội viên

Chi hội phải làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy cùng cấp về công tác phát triển hội viên. Trong đó, cần làm tốt các nội dung sau đây:

- Xây dựng kế hoạch chủ động khảo sát nguồn hội viên trên địa bàn dân cư;
- Đề xuất với cấp ủy về thành phần chủ yếu để phát triển hội viên mới;
- Tiếp cận, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư nguyện vọng và tuyên truyền, phổ biến về tổ chức và Điều lệ Hội, vận động vào hội;
- Hướng dẫn viết đơn vào tổ chức Hội và tổ chức kết nạp hội viên nghiêm túc, đúng theo Điều lệ và các văn bản hướng dẫn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện

1.1. Năm 2020

- Xây dựng Đề án và triển khai đến các cấp Hội Nông dân trong tỉnh.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng sinh hoạt ở các chi Hội.

1.2. Năm 2021 đến 2022

- Tổ chức triển khai thực hiện trong toàn tổ chức Hội.

1.3. Năm 2023

- Tổng kết đề án rút kinh nghiệm, chỉ đạo thực hiện trong giai đoạn tới.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Hội Nông dân tỉnh

- Ban Tuyên Giáo tham mưu xây dựng Đề án, phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nội dung Đề án; viết đăng tải tin, bài về các gương tập thể, cá nhân điển hình có thành tích xuất sắc trong các hoạt động Hội tại cơ sở và kết quả thực hiện Đề án hàng năm trên Website và Bản tin nông dân.

- Ban Tổ chức – Hành chính và Kiểm tra hàng năm xây dựng kế hoạch tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội, nhất là đội ngũ cán bộ Chi Hội; Phối hợp với các Ban, trung tâm tổng hợp các nội dung, chỉ tiêu, công tác kiểm tra, dự sinh hoạt của các cấp Hội, tham mưu sơ kết đánh giá thực hiện Đề án hàng năm.

2.2. Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố

- Xây dựng kế hoạch thực hiện đề án, cụ thể hóa các chỉ tiêu, nội dung vào các phong trào tại phuong.

- Chủ động phối hợp với các ban, ngành tại địa phương để thực hiện có hiệu quả các nội dung đề án; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở triển khai, thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch phân công cán bộ chuyên trách đi cơ sở dự sinh hoạt, nắm bắt tình hình tổ chức triển khai ở cơ sở và các chi Hội. Hàng năm, tổ chức đánh giá tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Hội Nông dân tỉnh.

2.3. Hội Nông dân cơ sở

- Căn cứ tình hình thực tiễn và kế hoạch triển khai của Hội cấp trên, xây dựng kế hoạch, tổ chức, thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện tại địa phương.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân cơ sở báo cáo cấp ủy, chủ động rà soát tình hình hội viên, nông dân; phân công Ban Chấp hành theo dõi tình hình hoạt động các chi, tổ Hội.

- Hàng năm tổ chức đánh giá kết quả, tình hình thực hiện; chủ động xin ý kiến Hội cấp trên tháo gỡ khó khăn, đảm bảo triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án tại địa phương.

Noi nhận:

- Văn phòng TW Hội NDVN;
- Ban Tổ chức TW Hội NDVN;
- Đ/c Nguyễn Xuân Định – PCT.BCH TW Hội NDVN;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh;
- Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố;
- Hội Nông dân các xã, phường, thị trấn;
- Lưu Ban TC-HC-KT, Ban TG, Website.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



Đỗ Ngọc Huy